

BỘ THỦY SẢN
Số: 739/2001/QĐ-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật công nhân ngành thủy sản

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 50-CP ngày 21/6/1994 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 26/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ quy định tạm thời chế độ tiền lương mới trong doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ - Lao động và Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chuẩn 28 TCN172: 2001 - cấp bậc kỹ thuật công nhân trong lĩnh vực cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản, làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí lao động khoa học, xếp lương và tổ chức học tập thi nâng bậc lương cho công nhân tại các doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực cơ khí, đóng sửa tàu thuyền thủy sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật công nhân trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông- Lâm- Ngư nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có quản lý thủy sản; Giám đốc các doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TIÊU CHUẨN NGÀNH

28 TCN 172 : 2001

Cấp bậc kỹ thuật công nhân trong lĩnh vực cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản

1 Phạm vi áp dụng

- Tiêu chuẩn này quy định tên nghề, số lượng nghề, số lượng bậc và nội dung từng bậc kỹ thuật của mỗi nghề trong lĩnh vực cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản.
- Tiêu chuẩn áp dụng trong phạm vi cả nước cho công nhân các doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản.
- Tiêu chuẩn này khuyến khích áp dụng đối với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

2 Danh mục nghề

Các nghề của công nhân cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản trong Tiêu chuẩn này quy định trong Bảng 1.

Bảng 1 - Danh mục nghề công nhân trong lĩnh vực cơ khí đóng, sửa tàu thuyền thủy sản

TT	Danh mục nghề	Bậc kỹ thuật
1	Công nhân mộc tàu thủy	Từ bậc 1 đến bậc 7
2	Công nhân cạo gỗ gi, sơn	Từ bậc 1 đến bậc 6
3	Công nhân kích, kéo triền đà	Từ bậc 1 đến bậc 7
4	Công nhân phóng dạng, lấy dấu	Từ bậc 1 đến bậc 7
5	Công nhân gia công gò tôn vỏ	Từ bậc 1 đến bậc 7
6	Công nhân lắp ráp tàu thủy	Từ bậc 1 đến bậc 7
7	Công nhân sửa chữa và lắp ráp ống	Từ bậc 1 đến bậc 7
8	Công nhân sửa chữa và lắp ráp máy	Từ bậc 1 đến bậc 7
9	Công nhân hàn hơi	Từ bậc 1 đến bậc 7

10	Công nhân hàn điện	Từ bậc 1 đến bậc 7
11	Công nhân điện tàu thủy	Từ bậc 1 đến bậc 7
12	Công nhân nguội tàu thủy	Từ bậc 1 đến bậc 7

3 Quy định chung

Công nhân các nghề trong Bảng 1 phải thực hiện đúng những quy định sau đây:

3.1 Chấp hành nội quy lao động trong công ty, xí nghiệp (gọi tắt là doanh nghiệp) theo Điều 83 Bộ Luật Lao động nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Phụ lục A và các văn bản của Nhà nước hướng dẫn thực hiện Điều luật này.

3.2 Hiểu, chấp hành các quy trình kỹ thuật sản xuất thuộc phạm vi đảm nhận và quy phạm kỹ thuật an toàn lao động có liên quan đến công việc đảm nhận.

3.3 Bảo quản tốt máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu và trang bị bảo hộ lao động được giao sử dụng.

3.4 Thường xuyên học tập để nâng cao tay nghề, năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.

3.5 Công nhân kỹ thuật phải được đào tạo tại các trường, lớp dạy nghề và được cấp bằng nghề hoặc chứng chỉ nghề của cấp có thẩm quyền do Nhà nước quy định.

3.6 Công nhân kỹ thuật từ bậc 1/6 đến bậc 4/6 của nghề thứ 2, bậc 1/7 và 2/7 của các nghề còn lại quy định trong Bảng 1, phải đạt trình độ văn hoá hết trung học cơ sở (cấp 2) hoặc tương đương. Công nhân từ bậc 5/6 đến bậc 6/6 của nghề thứ 2, từ bậc 3/7 đến bậc 7/7 của các nghề còn lại quy định trong Bảng 1 phải đạt trình độ văn hoá hết phổ thông trung học (cấp 3) hoặc tương đương.

3.7 Công nhân kỹ thuật bậc 4, bậc 5 của mỗi nghề phải nắm vững nội dung quản lý sản xuất và có năng lực quản lý một tổ sản xuất. Công nhân bậc 6, bậc 7 của mỗi nghề phải nắm vững nội dung quản lý sản xuất và có năng lực quản lý một phân xưởng.

3.8 Công nhân kỹ thuật bậc trên phải nắm vững kiến thức và thông thạo công việc của công nhân bậc dưới trong cùng một nghề.

3.9 Trong cùng một nghề, công nhân kỹ thuật bậc trên phải làm được công việc kèm cặp, hướng dẫn kỹ thuật cho công nhân bậc dưới cách nhau từ 2 bậc trở lên.

4 Nội dung cấp bậc kỹ thuật các nghề

4.1 Công nhân mộc tàu thủy

Bậc 1

a) Hiểu biết:

1. Biết tên gọi và sử dụng các dụng cụ cầm tay của nghề mộc.
2. Biết tên các loại thiết bị bằng máy trong xưởng (máy cửa đĩa, cửa vòng, máy xẻ gỗ ...).
3. Biết tên gọi một số loại gỗ thông thường.

b) Làm được:

1. Làm được thợ phụ cho thợ bậc cao hơn bậc thợ mình đang giữ.
2. Rọc và cắt thành thạo các phôi đơn giản theo yêu cầu của thợ cả.
3. Đóng đinh, ghép làm các sạp, nan thưa đơn giản như sạp giường, sạp lát nền ...
4. Sử dụng các dụng cụ cầm tay đơn giản và một số thiết bị có ở tổ sản xuất thường dùng như khoan điện, khoan bào ...
5. Làm được cầu gỗ lên xuống tàu.

Bậc 2

a) Hiểu biết:

1. Đọc được bản vẽ đơn giản có hai hình chiếu.
2. Hiểu được một số khái niệm thông thường về dung sai ghi trong bản vẽ.
3. Biết tên gọi, công cụ các loại dụng cụ dùng trong nghề.
4. Biết tên các loại gỗ thường dùng và phạm vi sử dụng của các loại gỗ.
5. Biết phương pháp sử dụng các loại máy móc được giao sử dụng, các điều cần chú ý khi sử dụng máy móc đó và các thiết bị có liên quan.

b) Làm được:

1. Rọc và cắt ngang được bằng cưa tay các loại gỗ dày 50 - 100 mm đảm bảo vuông và thẳng.

2. Bào được ván cỡ 10 x 250 x 1000 mm nhẵn và phẳng đều bằng phương pháp bào tay (bào thủ công).
3. Soi được rãnh, gờ, làm được những mộng thông thường (mộng thẳng) như cửa kính lùa của sà lan, ghế đơn giản, khung cửa sổ sà lan ...
4. Lấy dấu được những đường mực thẳng.
5. Ghép được các loại ván thẳng đóng boong, sạp hầm xích, sạp kho, lan can tàu thủy.
6. Đóng được các loại cầu thang lên xuống boong tàu.
7. Giúp việc được thợ bậc cao khi pha cắt gỗ trên máy và khi lắp ghép dưới tàu.

Bậc 3

a) Hiểu biết

1. Đọc được các bản vẽ tổng đồ và chi tiết.
2. Hiểu biết cách chia vòng tròn ra nhiều phần bằng nhau.
3. Hiểu biết cách dựng các đường song song và vuông góc, cách kiểm tra. Tính được thể tích và diện tích các hình khối trụ, lục lăng, chữ nhật, tam giác, hình thang.
4. Nắm được cách đánh véc ni.
5. Nắm được các đặc tính của gỗ thường dùng.
6. Nắm được cách bảo quản gỗ.
7. Nắm vững các điều cần chú ý khi sử dụng cưa, bào, đục ...

b) Làm được:

1. Lấy dấu các chi tiết sản phẩm mình làm.
2. Sử dụng được các loại dụng cụ một cách thông thạo như: cưa, bào, đục ... ; mở, rửa được cưa, mài; sửa được lưỡi bào, đục.
3. Vận hành máy bào, máy cưa để thực hiện các thao tác gia công sản phẩm.
4. Ghép được ván boong, ván hầm cá.
5. Làm được tủ lồng khung, mộng thẳng vuông thông thường.
6. Gia công được ghế đầu.
7. Đánh được véc ni các vai giường cá nhân.